

Số: 13/2019/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Điểm 4.5, Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 23/2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào một số lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Bình, giai đoạn đến năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH KHÓA XVI KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 218/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến về việc sửa đổi bổ sung cơ chế chính sách hỗ trợ mua máy thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp tại Nghị quyết số 23/2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư vào một số lĩnh vực nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn đến năm 2020; Báo cáo Thẩm tra số 27/BC-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điểm 4.5, Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 23/2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào một số lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Bình, giai đoạn đến năm 2020 như sau:

“4.5. Hỗ trợ mua máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp:

a) Điều kiện áp dụng:

- Tổ chức có địa chỉ và cá nhân có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Thái Bình trực tiếp sản xuất nông nghiệp thực hiện mua máy phục vụ sản xuất nông nghiệp được Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nghiệm thu, gồm: Máy cấy, máy gặt đập liên hợp.

- Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp có diện tích trồng khoai tây từ 30 ha trở lên mua thiết bị kho lạnh có công suất từ 7,5 HP trở lên để bảo quản giống khoai tây phục vụ cho sản xuất vụ Đông theo dự án đầu tư xây dựng mới kho lạnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các loại máy, thiết bị hỗ trợ phải đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn về kỹ thuật, tính năng, tác dụng, chất lượng theo quy định hiện hành. Đối với các loại máy, thiết bị do nước ngoài sản xuất phải đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu vào thị trường các nước ASEAN, có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) theo mẫu quy định của Bộ Công thương; các loại máy do các cơ sở sản xuất trong nước lắp ráp phải được công bố tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của Tổng cục đo lường chất lượng Việt Nam.

- Máy cày, máy gặt đập liên hợp do các công ty Nhật Bản, Hàn Quốc sản xuất hoặc các công ty liên doanh với các công ty Nhật Bản, Hàn Quốc sản xuất trong và ngoài nước.

- Máy cày lắp ráp, sản xuất trong tỉnh loại 6 hàng có động cơ (động cơ điện có công suất 2,7kw trở lên, động cơ xăng có công suất 02 mã lực trở lên, năng suất làm việc tối thiểu 1.000 m²/giờ).

b) Chính sách hỗ trợ:

- Hỗ trợ tối đa 50% đơn giá mua máy theo hóa đơn giá trị gia tăng cho máy cày, máy gặt đập liên hợp, cụ thể:

+ Đối với máy gặt đập liên hợp mức hỗ trợ không quá 132 triệu đồng/máy.

+ Đối với máy cày lắp ráp, sản xuất trong tỉnh loại 06 hàng có động cơ (động cơ điện có công suất 2,7kw trở lên, động cơ xăng có công suất 02 mã lực trở lên, năng suất làm việc tối thiểu 1.000 m²/giờ) mức hỗ trợ không quá 07 triệu đồng/máy.

+ Đối với các loại máy cày khác mức hỗ trợ không quá 40 triệu đồng/máy.

- Hỗ trợ tối đa 80% đơn giá mua thiết bị kho lạnh bảo quản giống khoai tây theo Hóa đơn Giá trị gia tăng, nhưng không quá 120 triệu đồng/kho lạnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khóa XVI Kỳ họp thứ chín thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 12 năm 2019. *Chữ ký*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình, Công báo tỉnh, Công thông tin điện tử Thái Bình;
- Lưu VTVP. *Chữ ký*



Nguyễn Hồng Diên